

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 23
QUYÊN THỨ 572
HỘI THỨ SÁU

Phẩm
HIỂN ĐỨC
Thứ 11

Bấy giờ, Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát Ma-ha-tát từ tòa đứng dậy, đánh lễ chân Phật, lệch che vai tả, gối hữu chầm đất, chấp tay cung kính bạch Thế Tôn rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát trải mấy kiếp số hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, cúng dường mấy Phật, mà năng được đối đương Như Lai nói ra Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như Tội Thắng thiên vương đây?

Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát Ma-ha-tát rằng: Thiện nam tử! Việc như đây chẳng thể nghĩ

bàn. Nếu chẳng phải vô lượng trăm ngàn đại kiếp tu nhóm nhiều công hạnh, trồng các căn lành, thời chẳng được nghe công đức danh tự Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.

Thiện nam tử! Mười phương cõi đều như cát Cãng-già, trong ấy có bao nhiêu cát các Cãng-già hay khó biết số được. Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đã trải kiếp số cúng dường mấy Phật đều chẳng thể biết được.

Thiện nam tử! Kiếp quá khứ vô lượng vô số vô biên khó nghĩ bàn, có Phật ra đời tên là Đa Văn, đầy đủ mười hiệu, kiếp tên Tăng Thượng, nước tên Nhật Quang. Đa Văn Như Lai vì các Bồ-tát Ma-ha-tát thuyết pháp môn thanh tịnh, bảo rằng: Thiện nam tử! Người nên siêng năng tinh tiến tu các pháp lành chớ kể thân mạng!

Khi đó trong hội kia có một Bồ-tát tên Tinh Tiến Lực, liền từ tòa dậy, đánh lễ chân Phật, lệch che vai tả, gối hữu chầm đất, chấp tay cung kính mà thưa Phật rằng: Thế Tôn đã nói người nên tinh siêng tu các pháp lành, chớ kể thân mạng. Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đó, các Bồ-tát Ma-ha-tát cần nên lười biếng chẳng tu pháp lành, mới năng mau chứng Vô thượng Bồ-đề.

Sở dĩ vì sao? Nếu các Bồ-tát siêng tu các lành, vậy thì chẳng thể trụ lâu sanh tử lợi vui hữu tình. Nhưng các Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm đẽ dứt phiền não, trụ lâu sanh tử, trọn chẳng tự vì mau chứng Niết-bàn, chỉ vì lợi vui các hữu tình vậy.

Bồ-tát lấy ở sanh tử làm vui, chẳng lấy Niết-bàn mà làm vui vậy. Vì có sao? Vì các Bồ-tát Ma-ha-tát lấy hóa hữu tình mà làm vui vậy. Nghĩa là theo chỗ muốn phương tiện khéo léo nói trao pháp môn khiến được an vui. Nếu siêng tu thiện bèn mau hết lậu, chẳng thể lợi vui tất cả hữu tình. Vậy nên Bồ-tát quán sát sanh tử nhiều các khổ não, khởi tâm đại bi chẳng bỏ hữu tình, trọn nên bản nguyện.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đủ sức phương tiện ở lâu sanh tử được thấy vô lượng vô biên Như Lai, nghe thọ vô lượng vô biên Chánh pháp, hóa đạo vô lượng vô biên hữu tình. Vậy nên, Bồ-tát vì việc như thế chẳng nhàm sanh tử, chẳng vui Niết-bàn.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu quán sanh tử mà khởi chán sợ, ưa vui Niết-bàn, thời đọa phi đạo, chẳng thể lợi vui tất cả hữu tình, thông suốt cảnh giới Như Lai được.

Sao gọi phi đạo? Là ưa Thanh văn và bậc Độc giác, đối loại hữu tình không tâm đại bi. Sở dĩ vì sao? Vì đạo Thanh văn, Độc giác sở hành chẳng phải đạo các Bồ-tát Ma-ha-tát. Vì có sao? Vì Thanh văn, Độc giác chán sợ sanh tử ưa mến Niết-bàn, chẳng thể đầy đủ phước đức trí huệ, bởi vì nghĩa ấy chẳng phải đạo Bồ-tát!

Khi đó Phật Đa Văn liền bèn khen ngợi Tinh Tiến Lực rằng: Hay thay, hay thay! Như người đã nói, các Bồ-tát Ma-ha-tát nên tu tự hạnh, chớ tập phi đạo.

Khi ấy, Tinh Tiến Lực thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Sao gọi Bồ-tát tự sở hành đạo?

Phật Đa Văn nói: Bồ-tát thành tựu tất cả phước huệ, vì sức đại bi chẳng bỏ hữu tình, xa lìa Thanh văn và bậc Độc giác. Được Vô sanh nhẫn chẳng bỏ ba cõi, không điều trông mong. Sống lớn căn lành phương tiện khéo léo, tu hành tất cả Ba-la-mật-đa. Dùng sức trí huệ không tâm phân biệt. Căn lành sống lớn trọn nên tận trí vô lượng công đức. Mặc dù biết các pháp không một khá sanh mà phương tiện hiện sanh. Mặc dù biết hữu tình không một thật có mà phương tiện hóa đạo. Biết tất cả pháp đều là tự tánh, quán các cõi Phật in như hư không mà năng khéo tiện nghiêm tịnh cõi Phật. Biết tất cả Phật

pháp thân không tượng, phương tiện thị hiện tướng hảo trang nghiêm. Tùy tâm các hữu tình chỗ ưa muốn, tức năng phương tiện mà trao cho đó. Thân tâm Bồ-tát tuy thường vắng lặng mà thuyết các pháp hóa đạo hữu tình. Cũng dùng khéo tiện xa lìa ồn tạp, tu các tịch định. Biết tự tánh không đều năng thông suốt trí huệ sâu thẳm. Năng đem phương tiện vì người nói pháp, chẳng chứng quả Thanh văn, Độc giác thừa. Siêng cầu sở chứng giải thoát Như Lai, chẳng bỏ tất cả đạo hạnh Bồ-tát.

Thiện nam tử! Đây gọi Bồ-tát tự sở hành đạo.

Mạn-thù-thất-lợi! Khi Tinh Tiến Lực theo Như Lai kia nghe thuyết cảnh giới sở hành Bồ-tát được chưa từng có, vội liền lại thưa Đa Văn Phật rằng: Bạch Thế Tôn, hiếm có! Như tôi hiểu nghĩa Phật đã nói đó, Bồ-tát đầy đủ phương tiện khéo léo quán tất cả pháp không chẳng là đạo. Ví như hư không trùm chứa các sắc. Như vậy Bồ-tát đủ phương tiện lớn, đạo sở hành nhiếp tất cả pháp.

Lại như hư không, tất cả cỏ cây hoa quả cội thơm nhờ đó sống lớn, như vậy các vật đối cõi hư không chẳng thể nhiễm tịnh, chẳng khiến giận mừng. Như vậy Bồ-tát đủ phương tiện lớn là Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm quán tất cả pháp thấy đều là đạo. Nghĩa là pháp dị sanh, hoặc pháp Thanh

văn, hoặc pháp Độc giác, hoặc pháp Bồ-tát, hoặc pháp Như Lai. Vì có sao? Vì được các Bồ-tát này thông suốt vậy.

Ví như lửa mạnh nếu gặp cỏ cây tất không lui hoàn, vì các cỏ cây này đều thuận ích cho lửa phát ra ánh sáng. Như vậy các pháp không chẳng đều thuận đạo Bồ-tát, vậy nên gọi là đạo Bồ-tát.

Ví như kim cương tự thể rắn chắc, dao không thể bẻ gãy, lửa chẳng thể đốt, nước chẳng thể bầy, độc chẳng thể hại. Như vậy Bồ-tát phương tiện trí huệ, Độc giác, Thanh văn và các ngoại đạo, tất cả phiền não chẳng thể hoại được.

Như ngọc thủy thanh năng trong nước đục. Như vậy Bồ-tát Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng khiến hữu tình tất cả phiền não đều được trong sạch.

Ví như thuốc hay diệu bảo thần châu chẳng ở chung độc, năng tiêu các độc. Như vậy Bồ-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm phương tiện khéo léo chẳng ở chung cùng tất cả phiền não, mà năng đoạn diệt tất cả phiền não. Bởi nhân duyên này sở hữu các pháp đều là đạo Bồ-tát Ma-ha-tát.

Mạn-thù-thất-lợi! Khi Tinh Tiến Lực kia thuyết pháp này, tám vạn Bồ-tát đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác. Hai trăm Bồ-tát được Vô

sanh pháp nhãn. Mạn-thù-thất-lợi! Tinh Tiến Lực kia tức là Tối Thắng thiên vương hôm nay.

Bấy giờ, Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Làm sao các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm được sức rắn chắc hộ trì Chánh pháp?

Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát rằng: Thiện nam tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thà bỏ thân mạng, chẳng bỏ Chánh pháp. Đối người nhường thấp, chẳng khởi kiêu mạn. Hèn tiện sỉ nhục, nơi tâm năng nhẫn. Hữu tình đói khát, thí uống ăn tốt. Kẻ ở nguy nạn, năng cho vô úy. Đối các tật bệnh chữa trị đúng pháp. Hữu tình nghèo thiếu, cho nhiều của báu. Linh miếu chư Phật sửa sang gây dựng nghiêm đẹp. Việc ác che kín, việc thiện rạng rỡ. Hữu tình buồn khổ thời cho an vui. Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm được sức rắn chắc, hộ trì Chánh pháp.

Mạn-thù-thất-lợi lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Làm sao các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng điều phục tâm?

Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát rằng: Thiện nam tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm chẳng dự việc người, trước nghĩ

sau làm, tâm tính điều thẳng, lìa hạnh dua vạy, chẳng tự khoe cao, ý thường mềm mại. Bồ-tát Ma-ha-tát này năng điều phục được tâm.

Mạn-thù-thất-lợi lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng điều phục được tâm sẽ sanh thú nào?

Phật bảo **Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát** rằng: Thiện nam tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng điều phục tâm hoặc sanh lên trời, hoặc sanh trong người. Nếu sanh trên trời thì làm Đế Thích hoặc làm Phạm vương chủ cõi Kham Nhẫn. Nếu sanh thú người làm vua Chuyển luân hoặc làm các vua khác, trưởng giả, cư sĩ. Trên trời trong người thường được gặp Phật. Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm năng điều phục tâm sanh thú như thế.

Mạn-thù-thất-lợi lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Chánh tín chảy ra pháp nào? Phật bảo **Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát**: Chánh tín chảy ra được bạn chơn thiện.

Bạch Thế Tôn! Đa văn chảy ra pháp nào? Phật nói: Đa văn chảy ra diệu huệ.

Bạch Thế Tôn! Bồ thí chảy ra pháp nào? Phật nói: Bồ thí chảy ra giàu lớn.

**Bạch Thế Tôn! Tịnh giới chảy ra pháp nào?
Phật nói: Tịnh giới chảy ra thú lành.**

**Bạch Thế Tôn! An nhẫn chảy ra pháp nào?
Phật nói: An nhẫn chảy ra chứa nạp tất cả hữu tình.**

**Bạch Thế Tôn! Tinh tiến chảy ra pháp nào?
Phật nói: Tinh tiến chảy ra năng xong được tất cả
Phật pháp.**

**Bạch Thế Tôn! Tĩnh lự chảy ra pháp nào? Phật
nói: Tĩnh lự chảy ra xa lìa tất cả tán động.**

**Bạch Thế Tôn! Bát-nhã chảy ra pháp nào? Phật
nói: Bát-nhã chảy ra xa lìa tất cả phiền não.**

**Bạch Thế Tôn! Nghe pháp chảy ra pháp nào?
Phật nói: Nghe pháp chảy ra xa lìa tất cả lưới nghi.**

**Bạch Thế Tôn! Chánh hỏi chảy ra pháp nào?
Phật nói: Chánh hỏi chảy ra diệu trí đối pháp quyết
định.**

**Bạch Thế Tôn! Ở lặng chảy ra pháp nào? Phật
nói: Ở lặng chảy ra thắng định và các thần thông.**

**Bạch Thế Tôn! Chánh tu chảy ra pháp nào?
Phật nói: Chánh tu chảy ra chánh đạo.**

**Bạch Thế Tôn! Tiếng vô thường chảy ra pháp
nào? Phật nói: Tiếng vô thường chảy ra đối cảnh
không điều nhiếp hộ.**

**Bạch Thế Tôn! Tiếng khổ chảy ra pháp nào?
Phật nói: Tiếng khổ chảy ra không sanh.**

**Bạch Thế Tôn! Tiếng vô ngã chảy ra pháp nào?
Phật nói: Tiếng vô ngã chảy ra diệt trừ chấp ngã,
ngã sở.**

**Bạch Thế Tôn! Tiếng không chảy ra pháp nào?
Phật nói: Tiếng không chảy ra vắng lặng.**

**Bạch Thế Tôn! Chánh niệm chảy ra pháp nào?
Phật nói: Chánh niệm chảy ra Thánh kiến.**

**Bạch Thế Tôn! Thân tâm xa lìa chảy ra pháp
nào? Phật nói: Thân tâm xa lìa chảy ra diệu định
thần thông.**

**Bạch Thế Tôn! Thánh đạo chảy ra pháp nào?
Phật nói: Thánh đạo chảy ra Thánh quả.**

**Bạch Thế Tôn! Thắng giải chảy ra pháp nào?
Phật nói: Thắng giải chảy ra thành tựu tất cả giải
thoát.**

**Bạch Thế Tôn! Phật sanh chảy ra pháp nào?
Phật nói: Phật sanh chảy ra tất cả phần pháp Bồ-
đề.**

**Bấy giờ, Tội Thắng tiến trước thưa Phật rằng:
Sao là Phật sanh? Phật nói: Như phát tâm Vô
thượng Chánh đẳng giác.**

Bạch Thế Tôn! Mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác là sao? Phật nói: Thiên vương! Như sanh đại bi.

Bạch Thế Tôn! Mà sanh đại bi là sao? Phật nói: Chẳng bỏ tất cả hữu tình.

Bạch Thế Tôn! Chẳng bỏ hữu tình là sao? Phật nói: Đúng như chẳng bỏ Tam Bảo.

Bạch Thế Tôn! Ai được chẳng bỏ Tam Bảo? Phật nói: Tất cả kẻ không phiền não.

Bấy giờ, Tới Thắng bèn thưa Phật rằng: Thế Tôn rất lạ! Thiện Thệ hiếm có! Chư Phật bí mật thăm sâu nhiệm mầu, tuy nói pháp không, không sanh không diệt, xưa nay vắng lặng mà chẳng phá hoại nghiệp quả thiện ác, xa lìa đoạn thường.

Bạch Thế Tôn! Vả có hữu tình nghe pháp như thế chẳng khởi kính tin, sanh hủy báng chẳng? Phật nói: Cũng có.

Bạch Thế Tôn! Hữu tình như thế, nhân đời quá khứ tu hành thiện nghiệp được thọ thân người, bởi gần bạn ác, đối thâm pháp này chẳng thể kính tin, sanh lòng hủy báng, thời uổng bỏ thiện nghiệp quá khứ. Ôn đức chư Phật thật là sâu nặng, giả sử có đem thịt máu mình cúng dường chư Phật cũng chẳng thể đền đáp được. Nhờ ơn Phật nên chúng ta

ngày nay căn lành thêm lớn, được vui đại pháp, trụ đại tự tại, trời người cung kính.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm nên biết ơn Phật, gần kề bạn lành, phải tu Phật hạnh, chứng Phật Bồ-đề.

Khi nói pháp này trong chúng hai vạn năm ngàn Bồ-tát được Vô sanh nhẫn. Bốn vạn năm ngàn chúng các người trời đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác. Một vạn hai ngàn chúng các Thiên tử xa trần lìa bản, sanh mất tịnh pháp.

HỘI THỨ SÁU

Phẩm
HIỆN HÓA
Thứ 12

Bấy giờ, Thiện Tư Bồ-tát thưa Tới Thắng Thiên vương rằng: Phật đã hóa thân năng hóa nữa chăng? Tới Thắng đáp rằng: Nay đỗi Thế Tôn lấy làm minh chứng. Phật đã hóa thân lại năng hóa làm số cát Căng-già vô lượng hóa Phật các thứ sắc tượng thần thông thuyết pháp lợi vui hữu tình. Sở dĩ vì sao? Vì chư Phật thuở xưa nguyện lực thanh tịnh nên được như thế.

Thiện Tư Bồ-tát lại hỏi lời này: Thiên vương khéo hay nói pháp sâu thẳm là Phật thuở xưa nguyện lực thanh tịnh, cúi xin Thiên vương thỉnh Phật thần lực, khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm lâu trụ thế gian, thường không ẩn mất!

Tới Thắng trả lời: Thiện Tư! Phải biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tất cả Như Lai thường chung giữ hộ. Vì có sao? Vì văn tự tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, văn tự như thế chẳng khởi chẳng hết, thường không ẩn mất, nghĩa kia hiển ra cũng chẳng khởi hết, thường không ẩn mất. Do đây chư Phật Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm

cũng chẳng ản mất. Vì có sao? Vì pháp chẳng sanh vậy. Nếu pháp không sanh thì cũng không diệt, tức là giáo lý chư Phật bí mật. Diệu lý như thế, Như Lai ra đời hoặc chẳng ra đời, tánh tướng yên lặng gọi là chơn như, cũng gọi pháp giới, cũng gọi thật tế, thuận theo nhân duyên mà chẳng trái nghịch. Đây là Chánh pháp, tánh nó thường trú hẳn không ản mất.

Thiện Tư Bô-tát lại hỏi Thiên vương: Những người nào nữa năng hộ Chánh pháp? Tôi Thắng đáp rằng: Nếu kẻ chẳng trái nghịch tất cả pháp năng hộ được Chánh pháp. Sở dĩ vì sao? Chẳng trái chánh lý, thường không tranh luận, gọi hộ Chánh pháp.

Thiện Tư hỏi lại: Vì sao gọi là chẳng trái chánh lý thường không tranh luận, gọi hộ Chánh pháp? Tôi Thắng đáp rằng: Nếu thuận văn tự, chẳng trái chánh lý, thường không tranh luận, gọi hộ Chánh pháp. Vì có sao? Vì thế gian ngu phu đều đả các kiến. Kẻ thuận chánh lý thì thường nói không. Vậy nên thế gian chung đây tranh luận.

Như vậy, đũa ngu mền chuộng pháp có, kẻ thuận chánh lý đối có thời khinh. Thế gian nói có thường, vui, ngã, tịnh. Kẻ thuận chánh lý nói không thường, khổ, không ngã, chẳng tịnh. Vậy nên, thế

gian chung đẩy tranh luận. Các loại đũa ngu thuận dòng thế gian, kẻ thuận chánh lý nghịch dòng thế gian. Vậy nên, thế gian chung đẩy tranh luận.

Thế gian đũa ngu đắm uẩn giới xứ. Kẻ thuận chánh lý đều không chỗ đắm. Vậy nên thế gian chung đẩy tranh luận. Đũa ngu thuận đời, chẳng hành chánh lý. Kẻ thuận chánh lý cùng đời trái nhau, nên thường không tranh gọi hộ Chánh pháp.

Thiện Tư Bô-tát lại hỏi Tối Thắng: Hôm nay Thiên vương vì lấy chỗ nào? Tối Thắng đáp rằng: Thiện Tư phải biết: Tôi chẳng lấy ngã cũng chẳng lấy pháp.

Thiện Tư hỏi nữa: Vì sao chẳng lấy? Tối Thắng đáp rằng: Ngã tự tánh là, hữu tình và pháp tự tánh cũng là. Các là như thế cũng chẳng thể được. Quá khứ tự tánh là, vị lai hiện tại tự tánh cũng là. Các là như thế cũng chẳng thể được. Chư Phật tự tánh chẳng là, chư Phật tự tánh chẳng phải chẳng là. Cõi chư Phật tự tánh chẳng là, cõi chư Phật tự tánh chẳng phải chẳng là. Các pháp tự tánh chẳng là, các pháp tự tánh chẳng phải chẳng là.

Thiện Tư! Phải biết hành được như thế gọi thuận chánh lý, không lấy chẳng lấy hộ được Chánh pháp.

Bấy giờ, Thiện Tư Bồ-tát khen Tội Thắng Thiên vương rằng: Hay thay, hay thay! Đại sĩ Chánh sĩ nói được Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm như thế, không lấy không đấm, không vắn không tự, diệt các hý luận, lìa năng phân biệt và sở phân biệt.

Bấy giờ, trong chúng có một Thiên tử tên là Hiền Đức, từ tòa mà dậy, đánh lễ chân Phật, lệch che vai tả, gối hữu chầm đất, chấp tay cung kính mà thưa Phật rằng:

Bạch Thế Tôn! Tội Thắng Thiên vương đã nói không phân biệt ấy, là vì pháp nào?

Phật bảo Hiền Đức: Thiên tử phải biết: Không phân biệt ấy là pháp vắng lặng. Sở dĩ vì sao? Vì hay lấy bị lấy đều chẳng thể được, chẳng sanh chẳng diệt, là ngã ngã sở, như thế gọi là pháp không phân biệt. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát quán như thế ấy, năng hộ được Chánh pháp, chẳng thấy pháp năng hộ và sở hộ.

Khi thuyết pháp đây mười ngàn Bí-sô tâm được giải thoát. Hai ngàn Thiên tử xa trần lìa bản, sanh mắt tịnh pháp.

Bấy giờ, Thiện Tư Bồ-tát hỏi Tới Thắng Thiên vương rằng: Những biện tài nào năng nói được pháp sâu thẳm như thế?

Tới Thắng đáp rằng: Kẻ không còn tất cả phiền não, thói quen phiền não, đã được biện tài năng nói được pháp sâu thẳm như thế. Quá đường ngôn ngữ, chẳng thể nghĩ bàn, thắng nghĩa diệu trí, biện tài như thế năng nói được pháp sâu thẳm như thế.

Thiện Tư Bồ-tát hỏi Thiên tử Hiền Đức rằng: Vì sao trong pháp không sanh đem biện tài mà nói?

Hiền Đức Thiên tử đáp Thiện Tư rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát kẻ chẳng trụ pháp không sanh không diệt, thời không biện tài nói pháp sâu thẳm. Vì có sao? Xa lìa hý luận, chẳng thấy sở duyên, chẳng thấy năng duyên, tâm không chỗ trụ, vậy năng nói. Chẳng trụ ngã pháp, chẳng trụ đây kia, chỉ trụ trong thanh tịnh thắng nghĩa, vậy nên năng nói.

Thiện Tư Bồ-tát liền thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Hiền Đức Thiên tử thật là hiếm có! Bèn năng thông suốt được pháp sâu thẳm, biện tài vô tận!

Phật nói: Thiện Tư! Hiền Đức Thiên tử từ chỗ Phật Bất Động thế giới Diệu Hỷ mà tới đến thế giới Kham Nhẫn đây nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Các người phải biết: Hiền Đức Thiên tử từng

ở vô lượng trăm ngàn ức kiếp tu tập đà-la-ni môn hiêm có, nhiều kiếp thuyết pháp cũng chẳng cùng tận.

Thiện Tư Bồ-tát lại thưa Phật rằng: Sao gọi đà-la-ni môn hiêm có?

Phật nói: Thiện Tư! Hiêm có đây ấy gọi đà-la-ni môn các pháp chẳng vào đà-la-ni môn đây quá các văn tự, nói chẳng năng vào, tâm chẳng thể lường, trong pháp nội ngoại đều chẳng thể được.

Thiện Tư! Phải biết không có chút pháp năng vào đây được, vậy nên gọi là đà-la-ni môn các pháp chẳng vào. Sở dĩ vì sao? Pháp đây bình đẳng không cao không thấp, không vào không ra, không một văn tự từ ngoài mà vào, không một văn tự từ trong mà ra, không một văn tự trụ trong pháp đây, cũng không văn tự chung thấy nhau được, cũng chẳng phân biệt pháp khác phi pháp, các văn tự này nói cũng không bớt, chẳng nói không thêm, từ xưa đến nay trọn không khởi tác và hoại diệt được. Như các văn tự, tâm cũng như vậy. Như tâm, tất cả pháp cũng như thế. Vì có sao? Vì pháp là ngôn ngữ, cũng là nghĩ lường, từ xưa đến nay không sanh không diệt, nên không vào ra. Do đấy gọi là đà-la-ni môn các pháp chẳng vào.

Nếu kẻ thông suốt được pháp môn đây, biện tài vô tận. Sở dĩ vì sao? Vì thông suốt pháp bất đoạn vô tận vậy. Nếu có người năng vào được hư không ấy, thời năng vào được đà-la-ni môn đây.

Thiện Tư phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng thông suốt được đà-la-ni môn đây, tâm được thanh tịnh, thân ngữ cũng thế. Sở hành thuận lý, Bát-nhã vững chắc, các ác ma quân không thể rời được, tất cả ngoại đạo chẳng dám đối diện, các nghiệp phiền não làm gì hoại được. Thân lực vững vàng, tâm là khiếp nhược, hề có diễn thuyết biện tài vô tận. Giải tuyên diễn thâm diệu môn các Thánh đế. Trí huệ đa văn in như biển cả. An trụ tịch định dụ núi Diệu cao. Như sư tử chúa giữa chúng không sợ. Pháp đời chẳng nhiễm giống tịnh liên hoa. Nhiều ích hữu tình ví bằng đất lớn. Rửa trừ uế bản dụ như nước lớn. Nên chín thế gian sánh các lửa dữ. Lớn thêm pháp lành đồng gió lớn kia. Mát mẻ đẹp lòng giống như ánh sáng mặt trăng. Năng phá các tối hết như nóng dọi mặt trời. Xả oán phiền não như sĩ uy dũng. Tâm tánh điều phục in voi chúa lớn. Năng rung sấm pháp rồng lớn làm dụ. Mưa khắp các pháp ví đó mây lớn. Như đại lương y chữa bệnh phiền não, giống đại quốc vương giải ngự thế gian. Như bốn Thiên vương hộ loại hữu tình và hộ Chánh pháp. Như trời Đế Thích đối trong người trời giàu sang hơn hết. Tâm

được tự tại như Đại phạm vương đối cõi Kham Nhẫn chủ lãnh tự tại. Thân được không ngại như yết-lộ-trà. Chỉ giáo hữu tình như thế gian cha. Năng chảy pháp bảo như Tỳ-sa-môn năng sanh ra các thứ ngọc quý thế gian. Phước đức trí huệ lấy làm trang nghiêm, hữu tình kẻ được thấy không chẳng nhờ ích. Được chư Phật Thế Tôn khen ngợi, các chúng trời rồng đều ủng hộ đó.

Thiện Tư! Phải biết các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu được đà-la-ni môn như thế, tức năng tự tại nhiều ích hữu tình, phương tiện nói pháp mà chẳng cùng tận. Tâm không mỗi mệt, chẳng màng lợi dưỡng danh dự. Pháp thí bình đẳng, không có rít ganh. Thọ trì tịnh giới ba nghiệp không lỗi. An nhẫn thanh tịnh lìa các giận hại. Tinh tiến thanh tịnh ra làm thành lập. Tĩnh lực thanh tịnh khéo điều phục tâm. Bát-nhã thanh tịnh hẳn không nghi ngờ. Đủ bốn vô lượng như Đại phạm vương. Năng khéo tu hành đẳng trì đẳng chí. Vào ra tự tại hơn các thế gian. Tu nhân Đại giác đủ các phước huệ. Thọ ngôi Quán đảnh được tự tại lớn.

Khi Phật thuyết môn tổng trì như thế, sáu vạn bốn ngàn Bồ-tát trong chúng được chẳng quay lui. Ba vạn Bồ-tát được Vô sanh nhẫn. Hai vạn trời người xa trần lìa bản, sanh mắt tịnh pháp. Vô lượng

**vô biên người trời các chúng đều phát tâm Vô
thượng Chánh đẳng giác.**

HỘI THỨ SÁU

Phẩm
ĐÀ-LA-NI
Thứ 13

Bấy giờ, Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát Ma-ha-tát tức từ tòa đứng dậy, đánh lễ chân Phật, lệch che vai tả, gồi hữu chাম đất, chấp tay cung kính mà thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Như Lai đã nói các Bồ-tát Ma-ha-tát nếu được đà-la-ni môn các pháp chẳng vào như thế, trọn nên vô lượng vô biên công đức!

Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát rằng: Thiện nam tử! Công đức như thế, giả sử Như Lai nói trăm ngàn năm cũng chưa hết được.

Bấy giờ trong chúng có một Bồ-tát tên Tịch Tĩnh Huệ liền thưa Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát Ma-ha-tát rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chứng được đà-la-ni môn như thế, được Phật Thế Tôn khen ngợi, Bồ-tát như thế khéo được lợi lớn, tự hành hóa người thấy đều chẳng lường.

Khi đó, Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát bảo Tịch Tĩnh Huệ Bồ-tát rằng: Thiện nam tử! Trong thắng nghĩa đế không pháp đáng khen, bởi không sắc không

tướng. Cái không sắc tướng có nào khen được? Vì không đáng khen được đối nào vui mừng?

Khi ấy, Tịch Tĩnh Huệ lại khởi lời này: Tôi nghe trong khế kinh Như Lai nói tự tánh các pháp không ngã ngã sở, không thể khiến mừng, cũng không khiến giận, pháp đầy bình đẳng, Bồ-tát nên học. Ví như đại địa nương dựa thủy luân, nếu đào ao giếng được nước thọ dụng, kia kẻ không đào không đâu được nước. Như thế, Thánh trí pháp cảnh bình đẳng khắp tất cả pháp, nếu có siêng tu Bát-nhã khéo tiện tức bèn chứng được, kia kẻ chẳng tu làm sao được gì? Vậy nên, Bồ-tát muốn cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng nên lười biếng. Nếu siêng tinh tiến, đã nói pháp cảnh bình đẳng như thế thời hiện tại trước mắt.

Như người mù bụng mẹ chẳng thể thấy sắc, như vậy phiền não làm hữu tình mù, đối pháp bình đẳng chẳng thể thấy được. Như người có mắt không ánh sáng ngoài, chẳng thể xem thấy sở hữu sắc tượng, như vậy hình nhân tuy có trí huệ, nếu không bạn lành chẳng thể thấy pháp. Như có thiên nhãn chẳng nhờ ánh sáng ngoài tự thấy được sắc, như thế Bồ-tát kẻ dự dòng pháp tự nhiên thẳng tiến. Ví như thế gian kẻ ở thai tạng tuy lớn thêm dần mà chẳng tự thấy, như thế Bồ-tát kẻ tinh siêng tinh tiến các hạnh

thêm dần cũng chẳng tự thấy, mà năng thành xong được tất cả Phật pháp.

Như trong núi tuyết cây thuốc có quả, nhánh nhóc cọng thân cây chẳng khô chẳng gãy, như thế Bồ-tát siêng tu tinh tiến có bao thắng hạnh chẳng lui chẳng mất. Như vua Chuyển luân xuất hiện nơi đời đủ bảy của báu, như thế Bồ-tát phát tâm Bồ-đề đủ bảy pháp bảo, chỗ gọi bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tiến, tĩnh lự, bát-nhã, xảo tiện. Như vua Chuyển luân đạo cõi bốn châu, đối loại hữu tình nơi tâm bình đẳng, như thế Bồ-tát đem bốn nhiếp sự nhiều ích hữu tình, tâm thường bình đẳng. Như vua Chuyển luân tùy ở chỗ nào thời không tranh kiện, như thế Bồ-tát như thật nói pháp cũng không tranh luận. Ví như thế giới Tam thiên đại thiên mới thành, tức có núi chúa Diệu Cao và những biển cả như thế Bồ-tát sơ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức có Bát-nhã và những đại bi. Ví như trời mọc, những chỗ núi cao ánh sáng soi trước, như thế Bồ-tát được đuốc Bát-nhã, có những Bồ-tát cao hạnh căn thực, trước nhờ soi sáng. Ví như đại địa năng khắp chỗ công tất cả cỏ cây hoa quả cây thuốc thấy đều bình đẳng, như thế Bồ-tát chứng được đà-la-ni môn như thế, đối các hữu tình nơi tâm bình đẳng.

Bấy giờ, Phật khen Tịch Tĩnh Huệ rằng: Hay thay, hay thay! Như người đã nói. Các Bồ-tát Ma-

ha-tát nếu được đà-la-ni như thế, có các nói ra một văn một tự không chẳng lời Phật. Nói ra như thế xa lìa sắc thanh hương vị xúc pháp.

Vì có sao? Vì pháp nói ra đây chẳng phải thế tục vậy, không hết không ngăn, năng dẫn tất cả thân tâm lạnh nhẹ. Giả sử đối trước trăm ngàn Phật mà nói, cũng không khiếm nhược.

Sở dĩ vì sao? Vì Bồ-tát Ma-ha-tát này được Phật gia trì vậy. Tâm không chỗ đắm, là chẳng đắm ngã, chẳng đắm hữu tình, chẳng đắm các pháp. Do đây chúng được thanh tịnh chơn như, thanh tịnh pháp giới, thanh tịnh thật tế, được pháp vô tận, văn tự vô tận, biện nói vô tận. Bảy giờ, tức sanh vui mừng đẹp lạ, vì được diệu huệ vậy, vì được diệu trí vậy, vì không lưới nghi vậy.

Chính lúc Phật nói môn tổng trì đây tám ngàn Bồ-tát đều được đà-la-ni môn các pháp chẳng vào như thế. Lại có một vạn hai ngàn Bồ-tát được chẳng quay lui. Năm ngàn Bồ-tát được Vô sanh nhẫn. Một vạn sáu ngàn các chúng Thiên tử xa trần lìa bản, sanh mắt tịnh pháp. Vô lượng vô biên các loại hữu tình đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác.

Bảy giờ, Phật bảo Tịch Tĩnh Huệ rằng: Đà-la-ni đây năng dẹp chúng ma, xô các ngoại đạo, hoại người ghét pháp. Đốt đèn Bát-nhã diệt lửa phiền

não, hộ kể thuyết pháp khiến đến Niết-bàn. Điều phục nội tâm, khéo hóa ngoại chúng. Dung nghi nghiêm chỉnh, kể thấy vui mừng. Vì người chánh hành bình đẳng nói pháp. Như thật quán sát căn tánh hữu tình, trao pháp đúng lúc chẳng trước chẳng sau.

Khi Phật nói các công đức như thế ở thế giới Tam thiên đại thiên đây tất cả biển cả, núi chúa Diệu Cao, đất liền các núi thấy đều rung động.

Bấy giờ, trời rưới hoa vi diệu âm, hoa đại vi diệu âm, hoa diệu linh thoại, hoa đại diệu linh thoại, hoa sen xanh, hoa sen vàng, hoa sen đỏ, hoa sen trắng, hoa ca-mạt-la, hoa ôn-trà-lợi. Các trời trong không đánh các thứ kỹ nhạc.

Đức Thế Tôn lại bảo Tịch Tĩnh Huệ rằng: Thiện nam tử! Kiếp quá khứ vô lượng vô số vô biên khó nghĩ bàn, có Phật ra đời tên là Bảo Nguyệt, mười hiệu đầy đủ. Nước tên là Vô Hủy, kiếp tên là Hỷ Tán. Đệ tử Thanh văn ba mươi hai ức, đệ tử Bồ-tát vô lượng vô biên. Nhưng Như Lai kia trước không khổ hạnh và việc hàng ma mà chứng Bồ-đề.

Khi ấy trong chúng kia có một Bồ-tát tên Bảo Công Đức đủ diệu biện tài năng vì hữu tình nói nhiều thứ pháp. Khi đó các đại chúng thỉnh cầu Như Lai kia chẳng vào Niết-bàn, trụ lâu nơi đời,

thời Bảo Công Đức bảo đại chúng rằng: Chư Phật Thế Tôn không sanh không diệt cần gì khuyên thỉnh chẳng vào Niết-bàn. Nếu thái hư không vào Niết-bàn ấy, Như Lai mới thể vào Đại Niết-bàn. Nếu có chơn như pháp giới thật tế bất tư nghì giới vào Niết-bàn ấy, Như Lai mới thể vào Đại Niết-bàn. Sở dĩ vì sao? Vì pháp Như Lai không thành không hoại, không nhiễm không tịnh, chẳng thể gian chẳng xuất thể gian, chẳng hữu vi chẳng vô vi, chẳng thường chẳng đoạn.

Giả sử một miệng mà có mười lưỡi, mỗi mỗi lưỡi này lại sanh trăm lưỡi, mỗi mỗi lưỡi này lại sanh ngàn lưỡi, cũng chẳng thể nói Như Lai thành hoại, cho đến chẳng thể nói có thường đoạn được. Thế sao đại chúng khuyên thỉnh cầu mời Như Lai chẳng vào Niết-bàn trụ lâu với đời?

Khi Bảo Công Đức kia nói pháp đây, tám vạn sáu ngàn các chúng Bồ-tát được chẳng quay lui. Bảy ngàn chúng Bồ-tát Ma-ha-tát đều được đà-la-ni môn Vô biên công đức, đà-la-ni môn Vui lòng, đà-la-ni môn Không ngại, đà-la-ni môn Vui mừng, đà-la-ni môn Đại bi, đà-la-ni môn Yêu trắng, đà-la-ni môn Trắng sáng, đà-la-ni môn Yêu trời, đà-la-ni môn Trời sáng, đà-la-ni môn Núi chúa Diệu cao, đà-la-ni môn Biển cả sâu rộng, đà-la-ni môn Công đức

bảo vương. Ba vạn sáu ngàn người trời đại chúng xa trần lìa bản, sanh mắt tịnh pháp.

Thế Tôn lại bảo Tịch Tĩnh Huệ rằng: Bảo Công Đức xưa, nay là thân người. Do nhân duyên đây người năng nói được các thứ công đức đà-la-ni môn này.

Khi ấy, Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát Ma-ha-tát nói lên tụng rằng:

**Tổng trì như thuốc hay,
Chữa được các bệnh mê.
Cũng bằng cam lồ trời,
Ai uống thường an vui.**

Khi đó Công Đức Hoa Vương Bồ-tát Ma-ha-tát lại nói tụng rằng:

**Tổng trì không văn chữ,
Văn chữ hiển tổng trì.
Nhờ Bát-nhã đại bi,
Lìa lời dùng lời nói.**

Bấy giờ, San-đỗ-sử-đa thiên vương liền từ tòa dậy, đánh lễ chân Phật, lệch che vai tả, gối hữu chাম đất, chấp tay cung kính mà thưa Phật rằng: Công đức chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, chư Phật

nói ra chẳng thể nghĩ bàn. Các Đại Bồ-tát đã hành thắng hạnh nói ra diệu pháp chẳng thể nghĩ bàn. Các trời chúng tôi nhờ đời trước đã trồng căn lành sâu dày, được gặp Như Lai nghe thuyết diệu pháp sâu thẳm như thế. Rồi liền đem vô lượng hương hoa đẹp của trời dâng rải lên Như Lai để vì cúng dường.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên vương kia rằng: Thiên vương phải biết: Các kẻ muốn cúng dường Phật Thế Tôn phải tu ba pháp: Một là phát tâm Bồ-đề. Hai là hộ trì Chánh pháp. Ba là như giáo tu hành.

Thiên vương phải biết: Nếu kẻ năng tu học được ba pháp đây mới được gọi là chơn cúng dường Phật. Giả sử Như Lai trụ đời một kiếp nói cúng dường đây đã được công đức cũng chẳng thể hết. Vậy nên, Thiên vương! Nếu kẻ muốn cúng dường Phật Thế Tôn đủ ba pháp ấy gọi chơn cúng dường.

Thiên vương phải biết: Nếu có hộ Phật một tụng bốn câu thời là ủng hộ Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chư Phật quá khứ vị lai hiện tại sở chứng. Vì có sao? Vì chư Phật Thế Tôn sở chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề từ pháp sanh vậy. Kẻ Pháp cúng dường gọi chơn cúng dường, trong các cúng dường rất là thứ nhất, của cái cúng dường chỗ chẳng sánh được.

Thiên vương phải biết: Ta nhớ kiếp quá khứ vô lượng vô số khó nghĩ bàn, khi tinh tiến tu học đạo Bồ-tát nghe trời trong hư không nói tụng rằng:

**Hai người xa lìa vua giặc thấy,
 Chỗ chẳng năng xâm kho báu lớn.
 Trăm ngàn vạn kiếp pháp khó nghe,
 Được nghe chẳng trì chẳng thí thấy.
 Tâm Đại Bồ-đề hộ Chánh pháp,
 Như giáo tu hành tâm vắng lặng.
 Lợi mình lợi người tâm bình đẳng,
 Đây thời gọi chơn cúng dường Phật.**

Thiên vương phải biết: Ta ở quá khứ trước nghe tụng đây tức vì người nói. Khi ấy có tám ngàn các loại hữu tình đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác.

Vậy nên, Thiên vương! Dem pháp cúng dường rất là thứ nhất. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề từ Pháp sanh vậy.

HỘI THỨ SÁU

Phẩm
KHUYÊN RẰNG

Thứ 14 - 1

Bấy giờ, Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát lại từ tòa dậy, đánh lễ chân Phật, lệch che vai tả, gối hữu chầm đất, chấp tay cung kính mà thưa Phật rằng: Như Lai đã nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, vả có hữu tình ở đời đương lai khi Chánh pháp sắp diệt thời phận càng sâu, năng tín thọ chẳng? Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân nghe thuyết kinh này tín thọ chẳng báng, những người như thế được công đức nào?

Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát rằng: Thiện nam tử! Ở đời đương lai khi Chánh pháp sắp diệt thời phận càng chuyển sâu, có các thiện nam tử thiện nữ nhân từng ở vô lượng vô biên chỗ Phật, tu hành tịnh giới, tinh lự, bát-nhã, là Phật chơn tử năng tin kinh này, chỗ gây công đức chẳng thể xưng kể. Các pháp thắng thiện từ Bát-nhã sanh, nếu có người năng tín thọ chẳng báng, Ta nay vì người lược đem ví dụ mà nói.

Mạn-thù-thất-lợi! Châu Thiệm bộ đây lượng vòng quanh bảy ngàn do-tuần, bắc rộng nam hẹp hình giống chiếc rương xe. Người ở trong ấy mặt

cũng lại như thế. Giả sử châu Thiệm bộ đầy đầy rẫy những Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác như lúa nếp mè tre lau sậy mía rừng thảy, trong không kể hở. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân, hết thọ lượng ngắn dài của Thánh chúng kia, đem những thế gian thượng diệu uống ăn, áo mặc, đồ nằm và thuốc chữa thảy, khởi lòng rất tịnh phụng thí cúng dường. Sau vào Niết-bàn đều thu Xá-lợi khởi xây Bảo tháp, sửa sang cúng dường. Hoặc đem bảy báu đầy châu Thiệm bộ chứa đến Phạm cung, đổi các Thánh chúng đều phụng thí riêng, bấy nhiêu bảy báu hết thọ lượng đời mình ngày đêm và ngày đêm nói nhau chẳng dứt.

Mạn-thù-thất-lợi! Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Mạn-thù-thất-lợi liền thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm.

Phật bảo Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát: Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân năng đổi kinh đây tín thọ chẳng báng, chỗ được đống phước đối phước thí trước trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn, cho đến cực số bội cũng lại là hơn.

Mạn-thù-thất-lợi! Châu Đông Thắng Thần lượng vòng quanh tám ngàn do-tuần, hình như bán

nguyệt, mặt người cũng thế. Giả sử châu Đông Thắng Thần những Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác như lúa nếp mè tre lau sậy mía rừng thảy, trong không kể hở. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân, hết thọ lượng ngắn dài Thánh chúng kia, đem những thứ thế gian thượng diệu uống ăn, áo mặc, đồ nằm và thuốc chữa thảy, khởi lòng rất tịnh phụng thí cúng dường. Sau vào Niết-bàn đều thu Xá-lợi khởi xây Bảo tháp, sửa sang cúng dường. Hoặc đem bảy báu đầy châu Đông Thắng Thần chứa đến Phạm cung, đổi các Thánh chúng đều phụng thí riêng, bấy nhiêu bảy báu hết thọ lượng mình ngày đêm và ngày đêm nối nhau chẳng dứt.

Mạn-thù-thất-lợi! Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Mạn-thù-thất-lợi liền thưa Phật rằng: **Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm.**

Phật bảo **Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát:** Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân năng đổi kinh đây tín thọ chẳng báng, chỗ được đống phước nhiều hơn phước thí trước trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn, cho đến cực số bội cũng lại là hơn.

Mạn-thù-thất-lợi! Châu Tây Ngu Hóa lượng vòng quanh chín ngàn do-tuần, hình như trăng đầy,

mặt người cũng thế. Giả sử đầy châu Tây Ngu Hóa những Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác như lúa nếp mè tre lau sậy mía rừng thảy, trong không kể hở. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân, hết thọ lượng ngắn dài Thánh chúng kia, đem các thứ thế gian thượng diệu uống ăn, áo mặc, đồ nằm và thuốc chữa thảy, khởi lòng rất tịnh phụng thí cúng dường. Sau vào Niết-bàn đều thu Xá-lợi khởi xây Bảo tháp, sửa sang cúng dường. Hoặc đem bảy báu đầy châu Tây Ngu Hóa chứa đến Phạm cung, đổi các Thánh chúng đều phụng thí riêng, bấy nhiêu bảy báu hết thọ lượng mình ngày đêm và ngày đêm nói nhau chẳng dứt.

Mạn-thù-thất-lợi! Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Mạn-thù-thất-lợi liền thưa Phật rằng: **Bạch Thế Tôn!** Rất nhiều. **Bạch Thiện Thệ!** Nhiều lắm.

Phật bảo **Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát:** Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân năng đổi kinh đây tín thọ chẳng báng, chỗ được đống phước đối phước thí trước trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn, cho đến cực số bội cũng lại là hơn.

Mạn-thù-thất-lợi! Châu Bắc Câu Lô lượng vòng quanh mười ngàn do-tuần, hình nó vuông

chánh, mặt người cũng vậy. Giả sử đầy rẫy châu Bắc Câu Lô những Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác như lúa nếp mè tre lau sậy mía rừng thảy, trong không kể hở. Có các thiện nam tử thiện nữ nhân, hết thọ lượng ngắn dài Thánh chúng kia, đem các thứ thế gian thượng diệu uống ăn, áo mặc, đồ nằm và thuốc chữa thảy, khởi lòng rất tịnh phụng thí cúng dường. Sau vào Niết-bàn đều thu Xá-lợi khởi xây Bảo tháp sửa sang cúng dường. Hoặc đem bảy báu đầy châu Bắc Câu Lô chứa đến Phạm cung, đối các Thánh chúng đều phụng thí riêng, bảy nhiều bảy báu hết thọ lượng mình ngày đêm và ngày đêm nói nhau chẳng dứt.

Mạn-thù-thất-lợi! Nơi ý hiểu sao? Các thiện nam tử thiện nữ nhân này nhờ nhân duyên đây được phước nhiều chăng?

Mạn-thù-thất-lợi liền thưa Phật rằng: **Bạch Thế Tôn! Rất nhiều. Bạch Thiện Thệ! Nhiều lắm.**

Phật bảo **Mạn-thù-thất-lợi Bồ-tát:** Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân năng đối kinh đây tín thọ chẳng báng, chỗ được đống phước đối phước thí trước trăm bội là hơn, ngàn bội là hơn, cho đến cực số bội cũng lại là hơn.